TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-DS	*Thị xã Phú Thọ, ngày 18 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2018/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Bà Chu Mỹ K, sinh năm 1961.
Trú tại: Số nhà 02, tổ 2, phố Đ, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.
Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1953.
Trú tại: Số nhà 04, tổ 2, phố Đ, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.
Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1948
Trú tại: Số nhà 04, tổ 2, phố Đ, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị M, ông Phạm Văn T có nghĩa vụ trả nợ cho bà Chu Mỹ K tổng số tiền là 235.000.000đồng (Hai trăm ba mươi lăm triệu đồng) vào ngày 01/02/2019, như sau:

Bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ trả nợ cho bà Chu Mỹ K số tiền là 210.000.000đồng (Hai trăm mười triệu đồng) vào ngày 01/02/2019.

Ông Phạm Văn T có nghĩa vụ trả nợ cho bà Chu Mỹ K số tiền là 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) vào ngày 01/02/2019.

Đến thời hạn thỏa thuận bà M, ông T không trả được số tiền cho bà K, bà K có đơn đề nghị thi hành án thì bà M, ông T phải trả lãi đối với số tiền chậm trả

tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí:

Bà Chu Mỹ K phải chịu 2.937.000đ (Hai triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận bà K đã nộp là 5.600.000đ (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0002115 ngày 11/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho bà Chu Mỹ K 2.663.000đ (Hai triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị M và ông Phạm Văn T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP-KT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy